

Số: 820 / XMHT-KHCL

Hải Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định về việc ban hành Quy chế công bố thông tin số 4233/QĐ-XMHT ngày 28/12/2021)

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

Năm 2022, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, căng thẳng giữa Nga và Ukraine đang diễn biến phức tạp, khó lường, giá nguyên, nhiên vật liệu tăng... ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, Công ty luôn bám sát các mục tiêu đề ra là đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, duy trì sản xuất ổn định, đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị, đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước, bảo toàn phát triển và quản lý sử dụng tốt nguồn vốn được giao, đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Một số giải pháp trọng tâm Công ty sẽ triển khai thực hiện trong năm 2022 như sau:

1. Giải pháp về tài chính

- Kiểm soát tốt nguồn vốn, công nợ; Rà soát các danh mục tài sản không sinh lời, công nợ tồn đọng để có kế hoạch xử lý thu hồi vốn.
- Kiểm soát, tiết giảm chi phí đối với các khoản chi chưa thực sự cần thiết.
- Thực hiện công tác cổ phần hóa doanh nghiệp theo lộ trình của Tổng Công ty.

2. Giải pháp về sản xuất

- Duy trì sản xuất ổn định, phát huy tối đa năng suất thiết bị, an toàn và đảm bảo môi trường; Tiếp tục thực hiện các biện pháp để giảm tiêu hao, đặc biệt là giảm tiêu hao năng lượng.
- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ trong quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.
- Tăng năng suất lao động với giải pháp nâng cao năng suất thiết bị, kéo dài thời gian hoạt động của thiết bị, tối ưu hóa vận hành.
- Tăng cường công tác kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố xảy ra, lập kế hoạch sửa chữa kịp thời, hợp lý, sửa chữa nhanh, triệt để.
- Tăng cường kiểm soát, quản lý chất lượng nguyên, nhiên vật liệu; Quản lý mức tồn kho đối với từng nguyên, nhiên vật liệu; Lựa chọn nguồn phụ gia, tỷ lệ cấp phối phụ gia để xây dựng bài phối liệu phục vụ cho sản xuất nhằm mang lại hiệu quả cao hơn.

3. Giải pháp về tiêu thụ



- Rà soát, sắp xếp lại thị trường tiêu thụ, ưu tiên những địa bàn cốt lõi, thuận lợi về logistics, có lợi thế về thương hiệu. Đẩy mạnh tiêu thụ để phát huy hết năng lực sản xuất, từ đó tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh và tăng thị phần.

- Áp dụng công nghệ thông tin trong hỗ trợ NPP quản lý chuỗi hệ thống, bán hàng online, quản lý thương vụ, quản lý đường đi của sản phẩm đúng địa bàn, chủng loại.

- Đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng trong nước và tiếp tục tìm kiếm khách hàng, thị trường để xuất khẩu sản phẩm.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Xây dựng định biên lao động theo chỉ đạo của VICEM, tiếp tục rà soát, đào tạo, sắp xếp lao động hợp lý, tận dụng tối đa nguồn lực hiện có.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra đánh giá hiệu quả công việc KPI đối với việc trả lương, thưởng cho CBCNV.

- Xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Công ty phù hợp với chiến lược của VICEM.

- Phát triển đội ngũ quản lý và chuyên viên quản lý nhân sự chuyên nghiệp.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

- Nghiên cứu đầu tư chiều sâu để xử lý các nút thắt về dây chuyền công nghệ, nâng cao năng suất thiết bị, tối ưu hóa vận hành.

- Áp dụng tiến bộ khoa học, cải tiến kỹ thuật, giảm tối đa các chi phí sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm.

- Xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn/định mức nội bộ.

- Theo dõi, kiểm tra và đánh giá tình trạng máy móc thiết bị theo định kỳ.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành

- Thực hiện nghiêm túc quy định về công khai, minh bạch thông tin mọi hoạt động của Công ty. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra.

- Triển khai xây dựng kế hoạch hàng năm, trong đó kế hoạch chi tiêu phải hợp lý, sát thực tế, đảm bảo đúng mục đích, chính sách chế độ hiện hành. Không đưa vào kế hoạch các khoản chi chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả.

- Chủ động cân đối các nguồn lực tài chính để đảm bảo sử dụng đồng vốn kinh doanh hiệu quả.

7. Giải pháp khác

- Thực hiện các công tác ATVSLĐ, PCCN, BVMT, an toàn sức khỏe nghề nghiệp tuân thủ theo quy định của pháp luật, các hệ thống quản lý ISO trong Công ty.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chiến lược “Phát triển bền vững và sản xuất xanh” của VICEM.

- Chủ động, quyết liệt, nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ thị của Chính phủ, Bộ Y tế, Ban ngành, địa phương các cấp và VICEM.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:
 - + Sản xuất clinker: 3.450.719 tấn
 - + Sản xuất xi măng: 4.635.000 tấn
 - + Tiêu thụ clinker: 715.000 tấn
 - + Tiêu thụ xi măng: 4.635.000 tấn
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm:

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
1.1	Chỉ tiêu sản xuất		
	- Clinker	tấn	3.450.719
	- Xi măng	tấn	4.635.000
	- Đá xây dựng	m ³	550.000
	- Gạch chịu lửa	tấn	3.000
	- Vỏ bao	1.000 cái	32.000
1.2	Chỉ tiêu tiêu thụ sản phẩm		
	- Clinker	tấn	715.000
	- Xi măng	tấn	4.635.000
	- Đá xây dựng	m ³	480.000
	- Gạch chịu lửa	tấn	3.050
	- Vỏ bao	1.000 cái	32.000
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	5.020,11
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	283,33
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	224,87
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	225,78
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	209,324
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	
9	Tổng số lao động	Người	1.525
10	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	378,32
10.1	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	374,04
10.2	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	4,28



2. Kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty trong năm (dự án nhóm B trở lên)

- Kế hoạch khối lượng: 7.648 triệu đồng
- Kế hoạch vốn thanh toán: 207.607 triệu đồng

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- VICEM (đề b/c);
- HĐTV (đề b/c);
- Ban TGD;
- XN. Tiêu thụ, P. Tổ chức;
- P. TCKT, Kỹ thuật; *ngân*
- Ban QLDA, P. CNTT; *nh*
- Lưu: VT, KHCL. *kh*



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Xuân Khôi

